

Số: 45 /2024/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tuyển chọn, quản lý và sử dụng  
người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn  
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định về người hoạt động không chuyên trách; người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; khoán kinh phí hoạt động ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tuyển chọn, quản lý và sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức hội cấp tỉnh;
- Như Điều 2;
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh Tuyên Quang;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Phòng Nội chính, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Sơn**

## QUY ĐỊNH

**Tuyển chọn, quản lý và sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định về tuyển chọn, quản lý và sử dụng đối với từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi chung là người hoạt động không chuyên trách cấp xã).
- Các nội dung không quy định trong Quy định này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định về người hoạt động không chuyên trách; người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; khoán kinh phí hoạt động ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, bao gồm:

a) Chức danh bầu cử: Chủ tịch Hội Người cao tuổi; Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ; Phó Chủ tịch Hội Nông dân; Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

b) Chức danh bổ nhiệm: Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã.

c) Chức danh tuyển chọn: Văn phòng Đảng ủy; Nhân viên khuyến nông, lâm, ngư nghiệp; Phụ trách Đài truyền thanh và văn hóa, thể dục, thể thao; Nhân viên thú y.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

3. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

1. Khi các văn bản được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Việc thực hiện Quy định này phải bảo đảm thống nhất, phù hợp với Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các quy định pháp luật chuyên ngành liên quan.

## **Chương II**

### **TUYỂN CHỌN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ**

#### **Điều 4. Bầu cử, tuyển chọn**

1. Chức danh bầu cử quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quy định này: Thực hiện theo quy định của điều lệ mà người hoạt động không chuyên trách cấp xã là thành viên và các quy định khác có liên quan.

2. Chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã: Thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3. Chức danh tuyển chọn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Quy định này: Thực hiện tuyển chọn thông qua hình thức xét tuyển; tiêu chuẩn tuyển chọn thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; nội dung tuyển chọn thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7 và Điều 8 Quy định này.

#### **Điều 5. Nguyên tắc tuyển chọn**

1. Bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.
2. Bảo đảm tính cạnh tranh.
3. Bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã và không vượt quá số lượng được cấp có thẩm quyền giao.
4. Ưu tiên tuyển chọn người có tài năng, người có công với nước, người dân tộc thiểu số.

#### **Điều 6. Đối tượng ưu tiên tuyển chọn**

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả vòng 2.

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký

ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả vòng 2.

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong; đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả vòng 2.

4. Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

5. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả vòng 2.

### **Điều 7. Hình thức tuyển chọn**

Tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách cấp xã thực hiện theo hai vòng:

1. Vòng 1: Kiểm tra tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển, nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2. Vòng 2:

a) Vấn đáp để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh cần tuyển.

b) Thời gian vấn đáp: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi vấn đáp).

c) Thang điểm: 100 điểm.

### **Điều 8. Xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển chọn**

1. Người trúng tuyển trong kỳ tuyển chọn phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả vấn đáp tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có kết quả vấn đáp tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên, lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp của chức danh cần tuyển.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại khoản 1 Điều này bằng nhau ở chỉ tiêu của chức danh cần tuyển thì xác định người trúng tuyển lần lượt theo thứ tự sau: Người có kết quả điểm vấn đáp cao hơn; người có trình độ chuyên môn cao hơn; người dự tuyển là nữ; người dự tuyển là người dân tộc thiểu số. Nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ tuyển chọn không được bảo lưu kết quả cho các kỳ tuyển chọn lần sau.

### **Điều 9. Phân công nhiệm vụ**

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, Ban Chấp hành của tổ chức chính trị - xã hội cấp xã phân công, giao nhiệm vụ đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã là thành viên.

2. Thường trực Đảng ủy cấp xã quyết định phân công, giao nhiệm vụ đối với chức danh Văn phòng Đảng ủy; Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cấp xã, theo Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cấp xã do Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã ban hành.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phân công, giao nhiệm vụ đối với các chức danh khác theo quy định.

4. Đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã: Thực hiện theo quy định của pháp luật về quân sự và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

### **Chương III** **QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG** **KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ**

#### **Điều 10. Đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật**

1. Đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

2. Việc đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật đối với chức danh Văn phòng Đảng ủy áp dụng tương tự như đối với công chức cấp xã; Thường trực Đảng ủy cấp xã có thẩm quyền đánh giá, xếp loại, kỷ luật đối với chức danh Văn phòng Đảng ủy.

3. Người được bổ trí kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách phải bảo đảm đáp ứng tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh kiêm nhiệm và các quy định khác liên quan. Nếu cuối năm đánh giá, xếp loại chất lượng không đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của chức vụ, chức danh chính hoặc chức danh kiêm nhiệm thì không được tiếp tục kiêm nhiệm.

#### **Điều 11. Bãi nhiệm, miễn nhiệm và giải quyết thôi việc**

1. Bãi nhiệm, miễn nhiệm đối với chức danh bầu cử quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quy định này: Thực hiện theo quy định của điều lệ mà người hoạt động không chuyên trách cấp xã là thành viên và các quy định khác có liên quan.

2. Giải quyết thôi việc:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Quy định này.

b) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được xem xét giải quyết thôi việc trong các trường hợp sau: Có 02 năm liên tiếp đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ; theo nguyện vọng cá nhân và được cấp có thẩm quyền đồng ý.

3. Đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã: Thực hiện theo quy định của pháp luật về quân sự và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

### **Điều 12. Tiếp nhận và chuyển đổi chức danh**

1. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã đảm nhiệm chức danh tuyển chọn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Quy định này, do nhu cầu công tác được xem xét bố trí sang chức danh người hoạt động không chuyên trách do tuyển chọn khác trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc trong cùng một đơn vị hành chính cấp huyện nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn của chức danh đó.

2. Không thực hiện tiếp nhận và chuyển đổi chức danh đối với các trường hợp đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 13. Trách nhiệm của Sở Nội vụ**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện việc tuyển chọn, quản lý và sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

2. Phối hợp cơ quan có liên quan tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách và các quy định có liên quan đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

3. Tổng hợp thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Thống nhất để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tiếp nhận và chuyển đổi chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã trong phạm vi đơn vị hành chính cấp huyện quản lý.

2. Tổ chức thực hiện chế độ, chính sách và bồi dưỡng người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

3. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc nhận xét, đánh giá, phân loại; lập và quản lý hồ sơ đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

4. Bố trí, hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng nguồn kinh phí để thực hiện việc tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Quy định này.

5. Thực hiện khen thưởng, kỷ luật đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định.

6. Giải quyết và chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

7. Thanh tra, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định về người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

8. Tổng hợp thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

### **Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Xây dựng kế hoạch tuyển chọn và tổ chức tuyển chọn đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định.

2. Thực hiện tiếp nhận, chuyển đổi chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định.

3. Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

4. Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định xếp hạng phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

5. Đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định.

6. Giải quyết hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

7. Giải quyết hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định.

8. Tổng hợp thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

9. Lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ của người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

### **Điều 16. Quy định chuyển tiếp**

Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã đã được bầu cử, tuyển chọn trước thời điểm quy định này có hiệu lực thi hành mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP thì trước ngày 01 tháng 8 năm 2028 phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định này. Hết thời hạn này mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định thì thực hiện chế độ, chính sách theo quy định./.